

TRƯỜNG ĐẠI HỌC VĂN HÓA HÀ NỘI
KHOA QUẢN LÝ VĂN HÓA – NGHỆ THUẬT



QUẢN LÝ HOẠT ĐỘNG DỊCH VỤ KARAOKE TRÊN ĐỊA
BÀN THỊ XÃ CỬA LÒ, TỈNH NGHỆ AN

KHÓA LUẬN TỐT NGHIỆP
CHUYÊN NGÀNH QUẢN LÝ VĂN HÓA – NGHỆ THUẬT

Giảng viên hướng dẫn: PGS.TS Phan Văn Tú

Sinh viên thực hiện : Nguyễn Thị Lành

Lớp : QLVH 10A

Hà Nội – 2013

MỤC LỤC

Trang

MỞ ĐẦU.....	4
--------------------	----------

Chương 1: NHỮNG VẤN ĐỀ CHUNG VỀ QUẢN LÝ HOẠT ĐỘNG VĂN HÓA VÀ DỊCH VỤ KARAOKE

1.1 Khái niệm quản lý

1.2 Quản lý hoạt động văn hóa

1.2.1 Khái niệm quản lý hoạt động văn hóa

1.2.2 Tính nguyên tắc trong quản lý hoạt động văn hóa

1.3 Quản lý hoạt động karaoke.

1.3.1 Hoạt động karaoke một sinh hoạt văn hóa hiện đại.

1.3.2 Chính sách của Nhà nước đối với việc quản lý hoạt động Karaoke

Chương 2: THỰC TIỄN QUẢN LÝ HOẠT ĐỘNG DỊCH VỤ KARAOKE TẠI THỊ XÃ CỬA LÒ, TỈNH NGHỆ AN.

2.1. Tổng quan đời sống kinh tế - văn hóa - xã hội thị xã Cửa Lò, tỉnh Nghệ An

2.1.1 Vị trí địa lý và đặc điểm dân cư.

2.1.2 Kinh tế nghề nghiệp và cơ sở hạ tầng

2.1.3 Đời sống văn hóa – xã hội.

2.2 Thực tiễn công tác quản lý hoạt động kinh doanh dịch vụ karaoke ở thị xã Cửa Lò, tỉnh Nghệ An.

2.2.1 Cơ cấu tổ chức, chức năng nhiệm vụ của Phòng văn hóa thông tin thị xã Cửa Lò.

2.2.2 Thực tiễn hoạt động kinh doanh dịch vụ karaoke

2.2.3 Thực tiễn quản lý hoạt động kinh doanh karaoke

2.3 Đánh giá công tác quản lý hoạt động dịch vụ karaoke đối với việc phát triển du lịch tại địa bàn thị xã Cửa Lò

Chương 3: NÂNG CAO HIỆU QUẢ QUẢN LÝ HOẠT ĐỘNG DỊCH VỤ KARAOKE TẠI ĐỊA BÀN THỊ XÃ CỬA LÒ

3.1 Tiêu chuẩn hóa cơ sở vật chất, phương tiện kỹ thuật và đội ngũ nhân viên phục vụ

3.1.1 Tiêu chuẩn hóa phòng karaoke.

3.1.2 Tiêu chuẩn hóa về âm thanh trong phòng Karaoke

3.1.3 Tiêu chuẩn hóa đội ngũ nhân viên phục vụ

3.2 Thẻ chế hóa bằng các văn bản pháp quy và thủ tục cấp giấy phép.

3.3 Tăng cường và nâng cao hiệu quả trong công tác thanh, kiểm tra hoạt động kinh doanh karaoke.

3.4 Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, nghiên cứu lý luận, nâng cao nhận thức về hoạt động karaoke.

KẾT LUẬN

TÀI LIỆU THAM KHẢO..... 7

PHỤ LỤC

MỞ ĐẦU

1. Lý do chọn đề tài

Nghị quyết hội nghị lần thứ năm Ban chấp hành Trung ương (khóa VIII) đã khẳng định: “Văn hóa là nền tảng tinh thần xã hội vừa là mục tiêu, vừa là động lực thúc đẩy sự phát triển kinh tế - xã hội”.

Trong quá trình phát triển kinh tế - xã hội, việc coi trọng chính sách đầu tư văn hóa, đầu tư cho con người; khuyến khích và tạo điều kiện để nhân dân tham gia sáng tạo văn hóa, hưởng thụ văn hóa ngày càng nhiều hơn là thể hiện vai trò của Đảng và Nhà nước đối với sự nghiệp xây dựng đất nước hiện nay.

Từ khi có Nghị quyết 90/CP ngày 21/8/1997, Nghị định 73/1999/NĐ-CP ngày 19/8/1999 của Chính phủ về chính sách khuyến khích xã hội hóa trong lĩnh vực văn hóa, giáo dục, y tế, thể dục thể thao đã mở đường cho cơ hội phát huy nguồn nội lực trong nhân dân cùng tham gia phát triển văn hóa theo mô hình xã hội hóa.

Thực hiện chủ trương xã hội hóa đó, thị xã Cửa Lò đã có bước phát triển rõ rệt của khu vực ngoài công lập; bước đầu huy động được tiềm năng và nguồn lực xã hội; mở rộng quy mô, đa dạng hóa các loại hình, tăng cường cơ sở vật chất, góp phần nâng cao chất lượng dịch vụ. Nghị định 73/1999/NĐ-CP ra đời đã tạo ra hành lang pháp lý khá hoàn chỉnh với nhiều ưu đãi ở mức cao, nên đã thu hút nhiều nhà đầu tư trong và ngoài nước tham gia. Riêng tại thị xã Cửa Lò, tỉnh Nghệ An, đã nhanh chóng phát triển nhiều mô hình hoạt động văn hóa như: Các câu lạc bộ, đội nhóm văn hóa văn nghệ... do tư nhân bỏ vốn đầu tư; hoạt động vũ trường; cửa hàng kinh doanh băng đĩa hình, nhạc; tụ điểm hát cho nhau nghe; sân khấu ca nhạc ngoài trời; tụ điểm vui chơi giải trí dành cho thiếu nhi; siêu thị sách... Đặc biệt, loại hình kinh doanh karaoke phát triển khá mạnh do các chủ doanh nghiệp, chủ cơ sở đầu tư ở mức độ vừa và nhỏ; đã góp phần làm phong phú, đa dạng hơn hoạt động văn hóa; thu hút đông đảo mọi tầng lớp, đối tượng đến tham gia sinh hoạt vui chơi trong thời gian rỗi.

Những năm đầu triển khai, một mặt đã phát huy được tính tích cực, góp phần không nhỏ cùng các thiết chế văn hóa của Nhà nước (Nhà văn hóa, câu

lạc bộ, thư viện, bảo tàng...) nâng cao mức hưởng thụ văn hóa tinh thần cho nhân dân, được sự đồng tình của xã hội; khẳng định chủ trương của Đảng và Nhà nước là đúng đắn. Mặt khác, những năm gần đây, cùng với quá trình hội nhập, một bộ phận các chủ cơ sở karaoke vì “hám lợi” đã cạnh tranh không lành mạnh, đưa “chiêu bài” sử dụng tiếp viên nữ với nhiều phương thức “câu khách” làm cho hoạt động karaoke biến dạng một cách rõ nét. Các ngành nghề dịch vụ thương mại nhạy cảm khác như: nhà hàng, quán ăn, cà phê, quán bia rượu...len lỏi, hoạt động song hành với karaoke; từ đó đã xuất hiện nhiều tệ nạn xã hội, làm ảnh hưởng xấu đến tư tưởng, đạo đức, lối sống và thuần phong mỹ tục của dân tộc Việt Nam, gây nhiều dư luận xã hội và báo chí đã lên tiếng cảnh báo; làm đau đầu các cơ quan quản lý trên lĩnh vực hoạt động này. Hơn nữa, do chưa có một kế hoạch cụ thể để định hướng cho việc phát triển, tạo điều kiện cho công tác quản lý nên các điểm kinh doanh phát triển một cách tự phát, hoạt động lộn xộn và phân bố rải rác gây khó khăn trong công tác quản lý. Một số phường, xã tập trung có nhiều điểm hoạt động nhưng không có đủ khả năng quản lý, bên cạnh đó nhiều cơ sở vẫn tồn tại những biểu hiện tiêu cực đã làm ảnh hưởng đến môi trường văn hóa tác động xấu đến đạo đức, lối sống của toàn xã hội.

Là một sinh viên chuyên ngành Quản lý văn hóa, sinh ra và lớn lên trên mảnh đất thị xã Cửa Lò đầy tiềm năng du lịch. Trước báo động thực trạng hoạt động karaoke luôn diễn biến phức tạp. Tôi quyết định chọn đề tài: “Quản lý hoạt động dịch vụ Karaoke trên địa bàn thị xã Cửa Lò, tỉnh Nghệ An” để làm đề tài khóa luận tốt nghiệp cử nhân Văn hóa – chuyên ngành Quản lý Văn hóa. Với mong muốn góp phần nhỏ bé của mình đưa karaoke trở thành mô hình văn hóa lành mạnh, ứng dụng thiết thực vào cuộc sống; kiến nghị một số giải pháp nâng cao năng lực, hiệu quả công tác quản lý Nhà nước trong hoạt động kinh doanh karaoke; góp phần cùng thị xã Cửa Lò và cả nước thúc đẩy kinh tế - xã hội phát triển.

2. Đối tượng và phạm vi nghiên cứu.

- Khóa luận đi sâu tìm hiểu phân tích hoạt động dịch vụ karaoke, những vấn đề đặt ra với tư cách là sản phẩm văn hóa tinh thần;
- Khóa luận tập trung nghiên cứu thực trạng và những vấn đề đặt ra của hoạt động dịch vụ karaoke ở các quán karaoke, nhà hàng karaoke, các tụ điểm karaoke trên địa bàn thị xã Cửa Lò đối với việc phát triển du lịch.

3. Mục tiêu nghiên cứu

Đề tài không đi sâu tìm hiểu nguồn gốc đặc trưng sự hình thành và phát triển của hoạt động karaoke, mà phân tích đề đi đến:

- Khẳng định karaoke là một sản phẩm hàng hóa văn hóa tinh thần;
- Tìm hiểu những yêu cầu khách quan và giá trị xã hội của hoạt động karaoke;
- Tìm hiểu thực tiễn quản lý hoạt động kinh doanh dịch vụ karaoke;
- Đề ra phương hướng và giải pháp nâng cao hiệu quả quản lý hoạt động kinh doanh dịch vụ Karaoke.

4. Phương pháp nghiên cứu

- Phương pháp nghiên cứu tài liệu;
- Phương pháp quan sát;
- Phương pháp thống kê;
- Phương pháp phân tích;
- Phương pháp tổng hợp.

4. Đóng góp của đề tài.

- Các giải pháp được đề xuất cho nghiên cứu của khóa luận thể góp phần ứng dụng vào thực tiễn quản lý hoạt động dịch vụ karaoke tại địa bàn thị xã Cửa Lò, tỉnh Nghệ An.

5. Cấu trúc của đề tài.

Ngoài mở đầu, kết luận, tài liệu tham khảo và phụ lục, nội dung chính của khóa luận được bố cục thành 3 chương:

Chương 1: Những vấn đề chung về quản lý hoạt động văn hóa và dịch vụ karaoke;

Chương 2: Thực tiễn quản lý hoạt động kinh doanh karaoke ở thị xã Cửa Lò, tỉnh Nghệ An;

Chương 3: Nâng cao hiệu quả quản lý hoạt động kinh doanh dịch vụ karaoke ở thị xã Cửa Lò, tỉnh Nghệ An.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Bộ Tài chính (2012), *Thông tư quy định mức thu, nộp, quản lý và sử dụng lệ phí cấp giấy phép kinh doanh karaoke, lệ phí cấp giấy phép kinh doanh vũ trường.*
2. Bộ Văn hóa – Thông tin (1995) “*Văn bản của Chính phủ về tăng cường quản lý các hoạt động văn hóa và dịch vụ văn hóa, đẩy mạnh bài trừ một số tệ nạn xã hội nghiêm trọng*”, Hà Nội.
3. Chỉ thị số 17/2005/CT-TTG, ngày 25/05/2005 của Thủ tướng Chính phủ về việc chấn chỉnh các hoạt động tiêu cực trong quán bar, nhà hàng, karaoke, vũ trường.
4. Hoàng Sơn Cường (1998), “*Lược sử quản lý văn hóa ở Việt Nam*” – H: Văn hóa thông tin.
5. Trần Thị Diên, Đề cương bài giảng môn “*Pháp luật văn hóa*” .
6. Đảng cộng sản Việt Nam (1998), “*Văn kiện hội nghị lần thứ năm Ban chấp hành trung ương khóa VIII*”, Nhà xuất bản chính trị Quốc gia.
7. Nguyễn Duy Hùng (2009), “*Giáo trình những nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mac – Lenin*”, Nhà xuất bản chính trị quốc gia.
8. Nguyễn Văn Hy, Phan Văn Tú, Hoàng Sơn Cường, Lê Thị Hiền, Trần Thị Diên (1998), “*Quản lý hoạt động văn hóa*”, nhà xuất bản Văn hóa – Thông tin.
9. Nghị định số 75/2010/NĐ-CP, ngày 12 tháng 07 năm 2010 của Thủ tướng Chính phủ về quy định xử phạt vi phạm hành chính trong hoạt động văn hóa.
10. Phòng văn hóa và thông tin thị xã Cửa Lò (2012), *Biên bản kiểm tra, thẩm định thực tế cơ sở kinh doanh karaoke.*
11. Phòng văn hóa và thông tin thị xã Cửa Lò (2012), *Thống kê các điểm kinh doanh Karaoke trên địa bàn có đến tháng 8/2012.*
12. Phòng văn hóa và thông tin thị xã Cửa Lò (2012), *Đơn đề nghị cấp giấy phép kinh doanh karaoke.*

13. Quy chế hoạt động văn hóa và kinh doanh dịch vụ văn hóa công cộng của Chính phủ (Ban hành kèm theo Nghị định số 103/2009/NĐ-CP).
14. Thông tư số 54/2006/TT-BVHTT ngày 24/5/2006 của Bộ văn hóa - thông tin hướng dẫn quy hoạch nhà hàng karaoke, vũ trường.
15. Ủy ban nhân dân thị xã Cửa Lò (2007), *Quy hoạch nhà hàng karaoke – vũ trường trên địa bàn thị xã Cửa Lò giai đoạn 2006 – 2015 (có tính đến năm 2020)*.
16. Các website:
<http://www.cualo.gov.vn>
<http://www.cualo.vn>
<http://www.wikipedia.org/wiki/cualo>
<http://www.dulichcualo.com.vn>